TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HSST
Ngày: 26/5/2020

NHÂN DANH
NƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự

2. Bà Nguyễn Thị Là.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thuận Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 23/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST- HS ngày 12/5/2020 đối với bị cáo:

PHẠM PHÚ U, sinh ngày 08/4/1984. Tại: thôn A, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Phú M và bà: Vũ Thị R; Bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/2/2020 đến ngày 21/2/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***- Người người chứng kiến*:**

1- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1968, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng

2- Ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1957, trú tại thôn Đ Liệt, xã T, huyện Đông Hưng

(Đều vắng mặt tại phiên tòa không có lí do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Phú Ư là người sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/2/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Ư đi bộ từ nhà Ư ra quốc lộ 39B bắt xe ôm của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ, khi thuê xe ôm Ư không nói là đi mua ma túy. Khi đến khu vực nghĩa trang thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, Ư xuống xe, trả tiền xe ôm rồi đi bộ vào trong nghĩa trang tìm gặp một người đàn ông tên Công khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m60 để mua ma túy. Do đã có lần mua ma túy của người này về sử dụng nên khi tìm gặp được, Ư nói "*Bán cho tôi 200.000 đồng Hêrôin"* và Ư lấy tiền đưa cho người này, người này nhận tiền và đưa lại cho Ư 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có in chữ màu đen. Ư cầm gói ma túy vừa mua bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc, sau đó đi bộ từ cổng nghĩa trang ra quốc lộ 39B mục đích bắt xe về nhà. Khi đang đi bộ ra quốc lộ 39B thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Đông Tân bắt giữ. Cơ quan Công an đã mời người chứng kiến là ông Nguyễn Đình T và ông Nguyễn Đình Đ chứng kiến việc kiểm tra người Ư. Khi kiểm tra thu giữ tại túi áo khoác bên phải Ư đang mặc có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có in chữ, kích thƯ (1x2) cm, mở ra bên trong có chất bột màu trắng dạng cục nghi là Hêrôin, sau đó đưa Ư đến Ủy ban nhân dân xã Đ lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng rồi dẫn giải Ư đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng để giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Phú Ư nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 65/KLGĐ-PC09 ngày 20/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

Mẫu gửi giám định là ma tuý, loại ***Heroine (Hêrôin),*** *có khối lượng* ***0,1668 gam*** *(Không phẩy một nghìn sáu trăm sáu mươi tám gam).*

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSĐH ngày 21/4/2020 Viện kiểm sát huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo: Phạm Phú Ư - Về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Phú Ư – Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo Phạm Phú Ư được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 50; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Phạm Phú Ư từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

-Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma tuý về sử dụng, bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị : Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Về tố tụng

Trong quá trình điều tra truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu, chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại, tố cáo. Do đó các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp

[II] Về nội dung

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Phú Ư đã khai nhận:

Do nghiện ma túy năm 2018, bị cáo thường dùng Hêrôin pha với nước cất để chích vào tĩnh mạch. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/2/2020 Ư đi bộ từ nhà ra quốc lộ 39B bắt xe ôm đi đến khu vực nghĩa trang thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, Ư xuống xe, trả tiền xe ôm rồi đi bộ vào trong nghĩa trang tìm gặp một người đàn ông tên C khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m60 để mua ma túy (Ư không biết C tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của C) . Khi tìm gặp được C, Ư nói "*Bán cho tôi 200.000 đồng Hêrôin"* và Ư lấy tiền đưa cho C, C nhận tiền và đưa lại cho Ư 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng có in chữ màu đen. Ư cầm gói ma túy vừa mua bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc. Khi Ư đang đi bộ ra quốc lộ 39B thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Đ bắt giữ.

Lời khai của bị cáo Phạm Phú Ư phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 20 giờ 45 phút ngày 18/2/2020 tại Trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Đ cùng với lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ và bản kết luận giám định, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/2/2020 tại khu vực nghĩa trang thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình Công an huyện Đông Hưng phối hợp với công an xã Đ bắt quả tang Phạm Phú Ư có hành vi tàng trữ trái phép **0,1668 gam** ma túy, loại **Heroine** mục đích để sử dụng.

Hành vi của Phạm Phú Ư đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

b) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo Phạm Phú Ư là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền độc quyền quản lí về ma tuý của nhà nước

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với mức độ tàng trữ **0,1668 gam** ma tuý là **Heroine** thì hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Phú Ư thuộc trường hợp nghiêm trọng

[3]+Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4]+Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo Phạm Phú Ư được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

-Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma tuý về sử dụng, bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Heroine là vật phẩm cấm lưu hành. Do đó, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1369 gam.

[6] Về án phí:

Bị cáo Phạm Phú Ư phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố : Bị cáo Phạm Phú Ư - Phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 50; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

+ Xử phạt bị cáo:

Phạm Phú Ư 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/2/2020.

[3] Về xử lý vật chứng :

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số **Heroine** có khối lượng 0,1369 gam còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 65/KLGĐ.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Phạm Phú Ư phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận
-Bị cáo.
-VKS,CA,THA;h :Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình
-Bị hại
-Người có QLVNVLQ
-Sở Tư pháp (khi án có hiệu lực)
-Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án phần bồi thường dân sự nếu bị cáo phải thi hành mà chậm thi hành án thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự

Nơi nhận.

-Bị cáo.

-Người có QLVNV liên quan.

- VKSND huyện Đông hưng.

-Công an, THA h: Đông Hưng

- Lưu HS- VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tiến Hưng